

Số: 92/2019/QĐST-HNGĐ

Thái Thụy, ngày 11 tháng 06 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH

-Căn cứ vào Điều 397; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
-Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

-Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;
-Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

-Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 130/2019/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 06 năm 2019 về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, yêu cầu công nhận thỏa thuận nuôi con chung gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1). Chị Vũ Thị L1, sinh ngày 17- 02- 1990; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn B1, xã T1, huyện T2, tỉnh Thái Bình. Nơi cư trú: Thôn C1, xã M1, huyện T2, tỉnh Thái Bình.

2). Anh Đào Ngọc Đ1, sinh ngày 10- 04- 1989; Nơi cư trú: Thôn B1, xã T1, huyện T2, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1].Về quan hệ hôn nhân: Chị L1 và anh Đ1 tự nguyện đăng ký kết hôn ; đã được Ủy ban nhân dân xã T1 cấp giấy chứng nhận kết hôn số 31/2009 ngày 11- 11- 2009; là hôn nhân hợp pháp . Vợ chồng và con chung đều có hộ khẩu tại xã T1, huyện T2, tỉnh Thái Bình. Năm 2017, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn , nguyên nhân do tính tình không hợp . Do vợ chồng mâu thuẫn nên ngày 28- 03- 2018, chị Loan đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ chị ở thôn C 1, xã M1 làm ăn và sinh sống. Từ đó, vợ chồng không sống chung với nhau , không còn thương yêu nhau , không quan tâm chăm sóc nhau nữa. Chị L1 cho biết: Hiện nay, chị không mang thai. Do hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng , đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh chị đã thuận tình ly hôn; cả hai đều yêu cầu Tòa án công nhận. Xét việc thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội; cần áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình công nhận việc thuận tình ly hôn giữa chị L1 và anh Đ1.

[2].Về con chung: Vợ chồng chị L1- anh Đ1 có ba con chung là Đào Ngọc L2, sinh ngày 25- 05- 2010; Đào Vũ Yến V1, sinh ngày 21- 07- 2012; Đào Vũ

Yến C2, sinh ngày 27- 11- 2014. Chị L1- anh Đ1 đã thỏa thuận: Chị L1 trực tiếp nuôi dưỡng con chung Đào Vũ Yến C 2, sinh ngày 27- 11- 2014; anh Đ1 trực tiếp nuôi dưỡng con chung Đào Ngọc L 2, sinh ngày 25- 05- 2010; Đào Vũ Yến V1, sinh ngày 21- 07- 2012. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Cần áp dụng Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân gia đình công nhận thỏa thuận này.

[3]. Về tài sản chung: Chị L1- anh Đ1 đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về án phí: Chị L1- anh Đ1 đã thỏa thuận: Chị L1 nộp toàn bộ lệ phí ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1). Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị L1 và anh Đào Ngọc Đ1.

-Về con chung: + Vợ chồng chị L1- anh Đ1 có ba con chung là Đào Ngọc L2, sinh ngày 25- 05- 2010; Đào Vũ Yến V1, sinh ngày 21- 07- 2012; Đào Vũ Yến C2, sinh ngày 27- 11- 2014.

+ Chị L1 trực tiếp nuôi dưỡng con chung Đào Vũ Yến C 2, sinh ngày 27- 11- 2014. Anh Đ1 trực tiếp nuôi dưỡng con chung Đào Ngọc L 2, sinh ngày 25- 05- 2010; Đào Vũ Yến V2, sinh ngày 21- 07- 2012. Chị L1- anh Đ1 không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

+ Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

-Về tài sản chung: Chị L1- anh Đ1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị L1 nộp toàn bộ 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm; được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0001822 ngày 03- 06- 2019 của Chi cục Thi hành án huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình. Chị L1 đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình;
- Ủy ban nhân dân xã Thái Thượng, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Trần Văn Tòng